

nhân, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính theo các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - thông tin hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Sở Văn hóa - Thông tin khi phát hiện sai phạm trong hoạt động của bảo tàng tư nhân có trách nhiệm xem xét, xử lý hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

### Chương V

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 15.** Quy chế này áp dụng cho tất cả các bảo tàng tư nhân ở Việt Nam.

Cục Di sản văn hóa và Sở Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện vấn đề cần bổ sung, sửa đổi Quy chế cho phù hợp, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xem xét, quyết định.

**Điều 16.** Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA -  
THÔNG TIN

**Phạm Quang Nghị**

## QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin số 10/2004/QĐ-BVHTT ngày 27/02/2004 ban hành Quy chế hoạt động nghiệp vụ của phóng viên trong các đại hội, hội nghị và các buổi lễ.

### BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

*Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;*

*Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí Bộ Văn hóa - Thông tin,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động nghiệp vụ của phóng viên trong các đại hội, hội nghị và các buổi lễ.

**Điều 2.** Các cơ quan báo chí, phóng viên, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA -  
THÔNG TIN

**Phạm Quang Nghị**

## **QUY CHẾ hoạt động nghiệp vụ của phóng viên trong các đại hội, hội nghị và các buổi lễ**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 10/2004/QĐ-BVHTT ngày 27 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin).*

**Điều 1.** Quy chế này điều chỉnh hoạt động nghiệp vụ của các phóng viên tại các kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các đại hội và hội nghị công khai, các cuộc mít tinh, đón tiếp khách của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các cơ quan, tổ chức khác được phép hoạt động theo pháp luật Việt Nam (sau đây gọi chung là hoạt động lễ tân).

Đối với các hoạt động lễ tân đặc biệt quan trọng như Đại hội Đảng toàn quốc, đón tiếp các nguyên thủ quốc gia, các cuộc gặp gỡ, làm việc của các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước... cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân phối hợp với các cơ quan liên quan (đôi ngoại, an ninh...) và cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí ban hành quy định riêng phù hợp với tính chất và yêu cầu của các hoạt động lễ tân này.

**Điều 2.** Phóng viên hoạt động nghiệp vụ tại các hoạt động lễ tân phải có đủ tiêu chuẩn chính trị và nghiệp vụ báo chí phù hợp với tính chất và yêu cầu của hoạt động lễ tân và có thẻ nhà báo do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp.

### **Điều 3.**

1. Cơ quan báo chí có trách nhiệm cử phóng viên có đủ điều kiện quy định tại Điều 2 của Quy chế này tham gia hoạt động nghiệp vụ tại các hoạt động lễ tân theo giấy mời và các quy định cụ thể của cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân đó.

2. Cơ quan báo chí có trách nhiệm phối hợp và thực hiện các quy định của cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân và cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí để quản lý hoạt động nghiệp vụ của phóng viên cơ quan báo chí mình tại các hoạt động lễ tân.

**Điều 4.** Phóng viên hoạt động nghiệp vụ tại các hoạt động lễ tân có quyền hạn và nghĩa vụ sau:

1. Thông tin trung thực, kịp thời về nội dung các hoạt động lễ tân trên báo chí của mình theo quy định của Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí.

2. Được cung cấp chương trình hoạt động lễ tân, thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung của hoạt động lễ tân; bảo quản, sử dụng các thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật.

3. Được tiếp xúc, trao đổi, phỏng vấn các thành viên tham gia hoạt động lễ tân theo quy định của pháp luật và của cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân. Việc phỏng vấn thành viên tham gia hoạt động lễ tân theo Quy chế phỏng vấn trên báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 26/2002/QĐ-BVHTT ngày 26 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

4. Được hướng dẫn và sắp xếp vị trí làm việc thuận lợi, phù hợp với hoạt động nghiệp vụ của các loại hình báo chí. Phóng viên có trách nhiệm thực hiện đúng các hoạt động nghiệp vụ đúng vị trí đã được cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân sắp xếp; các thao tác nghiệp vụ của phóng viên phải bảo đảm yêu cầu trang trọng của hoạt động lễ tân, không làm cản trở các hoạt động lễ tân và việc bảo đảm an ninh cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước và khách mời.

5. Trang phục của phóng viên lịch sự,

phù hợp với tính chất của hoạt động lễ tân và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

6. Thực hiện đúng các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự của hoạt động lễ tân và nội quy, quy định làm việc chung của cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân.

**Điều 5.** Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân:

1. Quyết định mời cơ quan báo chí, phóng viên báo chí theo dõi và đưa tin về hoạt động lễ tân do mình tổ chức.

2. Ban hành quy định phù hợp với pháp luật, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự và yêu cầu nghiệp vụ báo chí; có trách nhiệm hướng dẫn, thông báo các quy định làm việc cho các phóng viên hoạt động nghiệp vụ báo chí tại hoạt động lễ tân do mình tổ chức.

3. Cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân có trách nhiệm cung cấp chương trình hoạt động lễ tân; những thông tin, tài liệu được phép công bố công khai; bố trí vị trí thuận lợi, phù hợp với hoạt động nghiệp vụ báo chí; phù hợp với tính chất, yêu cầu của hoạt động lễ tân.

**Điều 6.** Đối với các hoạt động lễ tân đặc biệt quan trọng, Bộ Văn hóa - Thông tin, Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương phối hợp với cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân và các cơ quan liên quan (đôi

ngoại, an ninh...) quyết định số lượng, danh sách, hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ của các cơ quan báo chí, phóng viên được mời tham gia tại hoạt động lễ tân đó.

Bộ Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn việc thực hiện thủ tục đăng ký hoạt động nghiệp vụ báo chí tại các hoạt động lễ tân đặc biệt quan trọng.

**Điều 7.** Cơ quan chủ trì tổ chức hoạt động lễ tân, các cơ quan có liên quan (đối ngoại, an ninh...), cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí ở Trung ương và địa phương và các cơ quan báo chí có trách nhiệm phối hợp, trao đổi các biện pháp, hình thức tổ chức bảo đảm cho báo chí làm tốt nhiệm vụ thông tin các hoạt động lễ tân.

**Điều 8.** Các cơ quan báo chí, phóng viên, các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động lễ tân có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này. Những tổ chức và cá nhân vi phạm Quy chế và các quy định khác của pháp luật thì căn cứ vào tính chất, mức độ sai phạm để xử lý theo quy định của pháp luật./.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA -  
THÔNG TIN

**Phạm Quang Nghị**

## NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

**QUYẾT ĐỊNH** của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số **185/2004/QĐ-NHNN** ngày **24/02/2004** về việc **sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2, 3 Điều 5 Quy chế thấu chi và cho vay qua đêm áp dụng trong thanh toán điện tử liên ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1085/2002/QĐ-NHNN ngày 07/10/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.**

### THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003; Luật Các tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20/11/2003 của Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương;*